

HIỆP ĐỊNH

HỢP TÁC KINH TẾ GIỮA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA
NGÀY 14 THÁNG 2 NĂM 1992

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (dưới đây gọi tắt là Hai Bên);

Nhằm phát triển và tăng cường hợp tác kinh tế giữa hai nước;

Đã nhất trí ký Hiệp định này gồm các điều khoản sau đây:

Điều 1

Hai Bên đồng ý căn cứ vào nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi và nhu cầu, khả năng của mỗi nước, tích cực xúc tiến và phát triển lâu dài, liên tục và ổn định hợp tác kinh tế nhiều hình thức giữa hai nước nhằm thúc đẩy kinh tế quốc dân hai nước cùng phát triển.

Điều 2

Hai bên khuyến khích và giúp đỡ các công ty, xí nghiệp của hai nước phát triển hợp tác kinh tế với các hình thức như sau:

1. Đấu thầu các loại công trình và hạng mục.
2. Cung cấp máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, cử chuyên gia và cung cấp dịch vụ tư vấn và kỹ thuật.
3. Tiến hành đầu tư theo luật đầu tư nước ngoài của nước kia.
4. Hợp tác gia công.
5. Hợp tác với nước thứ ba.

Điều 3

Hai Bên đồng ý yêu cầu các công ty và xí nghiệp của mình cung cấp máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư và dịch vụ kỹ thuật có chất lượng cao, giá cả cạnh tranh cho các hạng mục hợp tác kinh tế hai nước Việt - Trung.

Hai Bên đồng ý cung cấp kịp thời cho nhau thông tin về các hạng mục hợp tác kinh tế, kỹ thuật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty và xí nghiệp của hai nước hợp tác với nhau.

Điều 4

Hai Bên đồng ý với các vấn đề tài chính (nguồn vốn phương thức chi trả, v.v.) liên quan tới các hạng mục hợp tác kinh tế sẽ do các công ty và xí nghiệp hữu quan đã ký hợp đồng về hạng mục hợp tác thỏa thuận cụ thể và tự chịu trách nhiệm, thanh toán qua ngân hàng của hai nước bằng đồng tiền chuyển đổi tự do và tham khảo giá cả thị trường quốc tế.

Điều 5

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Kinh tế - Mậu dịch đối ngoại nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là cơ quan chấp hành Hiệp định này.

Điều 6

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thời hạn có hiệu lực là 5 năm. Sáu tháng trước khi Hiệp định hết hạn, nếu không có Bên nào thông báo bằng văn bản cho Bên kia chấm dứt Hiệp định thì Hiệp định này sẽ tự động gia hạn thêm từng 5 năm một và sẽ tiếp tục kéo dài theo thể thức ấy.

Điều 7

Sau khi Hiệp định này hết hạn, các hợp đồng của các hạng mục hợp tác kinh tế ký kết theo Hiệp định này nhưng chưa thực hiện xong sẽ tiếp tục có hiệu lực cho tới khi thực hiện xong.

Điều 8

Hiệp định này ký ngày 14 tháng 2 năm 1992 tại Hà Nội, làm thành hai bản, mỗi bản đều viết bằng tiếng Việt và tiếng Trung, cả hai văn bản đều có hiệu lực như nhau.